

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI
HỘI THI TÌM HIỂU GIÁ TRỊ VĂN HOÁ – LỊCH SỬ
ĐỒNG NAI NĂM 2014



**BÀI DỰ THI TÌM HIỂU
GIÁ TRỊ VĂN HOÁ - LỊCH SỬ
ĐỒNG NAI NĂM 2014**

Đồng Nai, tháng 11 năm 2014

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI
HỘI THI TÌM HIỂU GIÁ TRỊ VĂN HOÁ – LỊCH SỬ
ĐỒNG NAI NĂM 2014



**BÀI DỰ THI TÌM HIỂU
GIÁ TRỊ VĂN HOÁ - LỊCH SỬ
ĐỒNG NAI NĂM 2014**

Nhân vật lịch sử:

**ANH HÙNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG
TRẦN VĂN KÌA (HAI CÀ)**

Đồng Nai, tháng 11 năm 2014



ANH HÙNG
LỰC LƯỢNG VŨ TRANG
ĐẠI TÁ TRẦN CÔNG AN
(TRẦN VĂN KÌA - HAI CÀ)

**BÀI DỰ THI TÌM HIỂU
GIÁ TRỊ VĂN HOÁ -LỊCH SỬ
ĐỒNG NAI NĂM 2014**

Tác giả viết về nhân vật lịch sử:

**ANH HÙNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG
TRẦN VĂN KÌA (HAI CÀ)**

Thông tin tác giả:

Họ và tên : **NGUYỄN THỊ TRÚC KHUYÊN**
Sinh ngày : 24/4/1987 Giới tính : Nữ
Nghề nghiệp : Viên chức Dân tộc : Kinh
Là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam
Là Đoàn viên Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh
Là Đoàn viên Công đoàn
Đơn vị công tác : Trung tâm Phát triển Phần mềm trực thuộc
Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai
Nơi thường trú : Tổ 4, ấp Bình Xuân 2, xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc,
tỉnh Đồng Nai
Nơi tạm trú : Hẻm 3A, tổ 6A, khu phố 4, phường Trảng Dài, Tp.
Biên Hoà, Đồng Nai
Số điện thoại : 0933 826 878
Email : nttruckhuyen@gmail.com

MỤC LỤC



Trang

MỞ ĐẦU

Phần I: Trình bày cảm nhận về những giá trị lịch sử - văn hoá của nhân vật lịch sử 1

A. Sơ lược tiểu sử và quá trình chiến đấu của nhân vật 4

Tuổi thơ cơ cực 4

Tay không bắt giặc và tên mới Trần Công An 5

Đốt nhà, đi làm cách mạng 6

Người khai sinh lối đánh đặc công 7

Bí danh mới: Hai Cà 17

Hai trận đánh "rung chuyển Nhà Trắng" 18

B. Cảm nhận về những giá trị lịch sử - văn hoá của nhân vật lịch sử ... 24

Cầu Bà Kiên – nơi ghi dấu chiến tích đặc công đầu tiên 24

Nơi an nghỉ của người anh hùng đặc công 27

Tượng đài sân bay Biên Hoà 30

Ngôi nhà thân thương nghĩa tình 32

Anh hùng bình dị giữa đời thường 34

Phần II: Ý kiến góp ý, kiến nghị về việc giữ gìn, phát huy giá trị lịch sử - văn hoá của nhân vật lịch sử trong quá trình xây dựng, phát triển tỉnh đồng nai văn minh, giàu đẹp 37

1. Tổ chức cuộc thi tìm hiểu về nhân vật lịch sử Trần Công An 37

2. Thường xuyên chăm sóc, bảo tồn, trùng tu, tôn tạo cho các diễm di tích 38

3. Kiên trì công tác tuyên truyền, giáo dục về di sản văn hóa và Luật Di sản văn hóa 39

4. Nâng cao hơn nữa chất lượng của công tác quản lý di tích 39

5. Tiếp tục thực hiện các đề tài về sưu tầm, nghiên cứu viết về các chiến sĩ đặc công 39

6. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đào tạo nguồn nhân lực của ngành Văn hóa Thể thao và Du lịch.	40
7. Sở Văn hoá Thể thao và Du Lịch cần phối hợp với các công ty Du lịch trong tỉnh tổ chức các tour du lịch đi trong ngày.	40

KẾT LUẬN

TÀI LIỆU THAM KHẢO

MỞ ĐẦU



Đến hẹn lại lên, hàng năm, Ủy ban Nhân dân tỉnh Đồng Nai triển khai Hội thi tìm hiểu giá trị văn hoá – lịch sử Đồng Nai, với mục đích yêu cầu *“Nhằm tăng cường công tác giáo dục, nâng cao nhận thức về giá trị văn hoá – lịch sử Đồng Nai đối với toàn thể cán bộ, đảng viên, đoàn viên thanh niên, các lực lượng vũ trang và mọi tầng lớp nhân dân, nhất là thế hệ trẻ; khuyến khích công tác nghiên cứu khoa học – xã hội, chú trọng văn hoá – lịch sử Đồng Nai”*

Hội thi đã được tổ chức từ năm 2011, cho đến nay đã trải qua 03 đợt tổ chức thành công, thu hút hàng ngàn bài viết tham dự, mỗi năm, đề thi đều thay đổi, phong phú và đa dạng như:

- Năm 2011: Đề thi có nội dung tập trung vào những giá trị văn hóa - lịch sử ở Đồng Nai gồm 06 câu hỏi.

- Năm 2012: Trong số các di tích lịch sử văn hóa cấp quốc gia ở tỉnh Đồng Nai mà bạn đã đến tham quan, hãy trình bày cảm nghĩ về giá trị lịch sử - văn hóa của di tích mà bạn tâm đắc nhất; nêu ý kiến góp ý kiến nghị về việc giữ gìn, phát huy giá trị của di tích ấy trong quá trình xây dựng, phát triển tỉnh Đồng Nai văn minh, giàu đẹp.

- Năm 2013: Trong số các di tích lịch sử - văn hóa cấp tỉnh ở Đồng Nai mà bạn đã đến tham quan, hãy trình bày cảm nghĩ về giá trị lịch sử - văn hóa của di tích mà bạn tâm đắc nhất; nêu ý kiến góp ý kiến nghị về việc giữ gìn, phát huy giá trị của di tích ấy trong quá trình xây dựng, phát triển tỉnh Đồng Nai văn minh, giàu đẹp.

Năm nay, năm 2014, Ban Tổ chức đưa ra thể lệ với tên đầy đủ của Hội thi là **“Hội thi tìm hiểu giá trị văn hoá – lịch sử Đồng Nai 2014”**, cùng đề thi thật ý nghĩa *“Hãy trình bày cảm nhận và ý kiến về một danh nhân văn hoá hoặc một nhân vật lịch sử trên địa bàn tỉnh Đồng Nai mà anh chị tâm đắc nhất.”*

Với tinh thần của đề thi nêu trên, thông qua những thông tin, kiến thức tìm hiểu được trên các phương tiện thông tin đại chúng cũng như qua tìm hiểu

thực tế tại địa phương, theo phát động của nơi tôi đang công tác (Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai), bản thân tôi mạnh dạn tham gia dự thi “**Hội thi tìm hiểu giá trị văn hoá – lịch sử Đồng Nai 2014**” với tinh thần và mục đích muốn tìm hiểu sâu sắc hơn về truyền thống vẻ vang của dân tộc Việt Nam nói chung và tỉnh Đồng Nai nói riêng thông qua những chặng đường lịch sử trong các cuộc chiến đấu góp phần lớn cho công cuộc đấu tranh giải phóng, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của **Anh hùng lực lượng vũ trang Trần Văn Kìa – “Ông tổ đặc công” Hai Cà** – là nhân vật mà tôi tâm đắc nhất.

Từ nhân vật lịch sử này, tôi đã tích lũy thêm phần nào đó kiến thức lịch sử cho bản thân, hiểu rõ hơn về giá trị lịch sử mà nhân vật đã mang lại cho đất nước nói chung và tỉnh Đồng Nai nói riêng. Qua cách sống, cách suy nghĩ và hành động của nhân vật luôn làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, tôi nhận thức được bản thân cần học tập và noi theo những đức tính quý đó và vận dụng vào trong quá trình công tác chuyên môn, hoạt động phong trào trong tổ chức, đặc biệt nhất, đó là hoàn thiện cách suy nghĩ, cách sống của bản thân thêm phần tích cực hơn.

PHẦN I:

TRÌNH BÀY CẢM NHẬN VỀ NHỮNG GIÁ TRỊ LỊCH SỬ - VĂN HOÁ CỦA NHÂN VẬT LỊCH SỬ

Tôi sinh sống, công tác và học tập tại Thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai từ năm 2005 đến nay, cũng gần tròn 09 năm, tuyến đường tôi thường đi học và đi làm hay đi qua quốc lộ mang tên Nguyễn Ái Quốc. Những lúc rảnh rỗi, gặp bàn bè tán gẫu, chúng tôi thường hay tụ tập tại tiệm trái cây tự chọn, mọi người dân nơi đây hay gọi điểm này là công A42, gần một điểm đóng giữ của Quân đội nhân dân Việt Nam, một người bạn cùng lớp là người Biên Hoà cho biết đó là căn cứ của sân bay Biên Hoà. Con đường rẽ vào điểm này rất dễ tìm, đi qua Quảng trường tỉnh (Khu liên hợp văn hóa - thể thao Đồng Nai), gặp đèn xanh đèn đỏ là rẽ phải vào con đường mang tên Trần Công An, bên phải đầu đường này là một ngân hàng lớn Vietcombank, còn bên trái là khu công viên, có một tượng đài khá đẹp như mô tả chiến thắng của một trận đánh nào đó, bạn tôi nói "*đây là tượng đài chiến thắng ghi dấu chiến công lớn khi quân ta tiến đánh vào sân bay Biên Hoà, người chỉ huy trận chiến thắng lẫy lừng đó là ông Trần Công An, ở Biên Hoà này ai cũng biết, nhà ông ở đối diện tượng đài đó!...*", bạn tôi quơ tay chỉ chỉ về quán cơm tấm trước tượng đài... từ đó trở đi, tôi biết được tại sao có tượng đài này, nhưng cũng chưa một lần ghé lại nhìn ngắm tượng đài đó ra sao...



*Danh sách Liệt sĩ phường Tam Hiệp
(Ảnh: tác giả)*



*Đoàn tham quan Đền thờ Thượng Đẳng Thần Nguyễn Hữu Cảnh
(Ảnh: tác giả)*



*Được nghe về lịch sử Nguyễn Hữu Cảnh qua
bảng viết người xưa để lại
(Ảnh: tác giả)*



*Ghé thăm lăng mộ cụ Trịnh Hoài Đức
(Ảnh: tác giả)*

Theo phát động “**Hội thi tìm hiểu giá trị văn hoá – lịch sử Đồng Nai 2014**” của nơi tôi đang công tác (Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai), với đề thi đưa ra “*Hãy trình bày cảm nhận và ý kiến về một danh nhân văn hoá hoặc một nhân vật lịch sử trên địa bàn tỉnh Đồng Nai mà anh chị tâm đắc nhất.*” Thật khó khăn cho tôi bởi vì kiến thức về lịch sử về tỉnh Đồng Nai đối với tôi mà nói cứ như rất mập mờ trong trí não, trong đầu cũng chưa hình dung được sẽ viết về ai, về nhân vật danh nhân hay nhân vật lịch sử trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Rất may mắn, cơ quan tôi thường tổ chức chia đợt cho chúng tôi đi tham quan các di tích về danh nhân văn hoá, nhân vật lịch sử như: Đoàn Văn Cự, Nguyễn Tri Phương, Nguyễn Hữu Cảnh,... để từng cá nhân có cảm xúc, cảm nghĩ từ đó có thể tự lựa chọn cho mình một nhân vật.

Trong lúc tìm kiếm các thông tin về nhân vật lịch sử theo Thể lệ Hội thi, người dự thi có thể chọn nhân vật “là con người có nguồn gốc ở Đồng Nai hoặc sống, chiến đấu ở Đồng Nai qua các thời kỳ; có những đóng góp tích cực, thành tích tiêu biểu trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước mà sử sách phản ánh, hoặc được Nhà nước phong tặng các danh hiệu cao quý” trong đó có một cái tên gây ấn tượng với tôi bởi khá lạ vì bí danh thời chiến đấu đó là "**Hai Cà**", **tên thật là Trần Văn Kìa** được phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang vào ngày 23/10/1996, đã mất năm 2008, chôn ở Phường Trung Dũng, Thành phố Biên Hòa, Đồng Nai (*Nguồn: Danh sách do Ban Thi đua khen thưởng tỉnh Đồng Nai quản lý*). Ngay lập tức, như thói quen tìm kiếm trên Google, và tôi đã tìm ra một số thông tin thú vị, đặc biệt nhất, trong lúc tham gia chiến đấu **ông sử dụng tên Trần Công An**, ông là người khai sinh lối đánh đặc công, có người ví ông là "**Ông tổ đặc công**".

Đến đây, tôi như gặp được nhân vật tâm đắc cho việc chọn lựa nhân vật để viết bài, và bản thân cũng rất thắc mắc "*tại sao gọi ông là ông tổ đặc công?*", "*đặc công có gì khác biệt?*", "*ông khai sinh ra lối đánh đặc công trong hoàn cảnh nào?*",... điều này như khơi gợi thêm điều gì đó ở nhân vật và tôi tiếp tục tìm kiếm và như một sự trùng hợp: "*Ngay trước nhà Đại tá Trần Công An, có một khu công viên, tượng đài. Tượng đài nhỏ nhưng khá đẹp, mô tả chiến công của cán bộ, chiến sĩ các tiểu đoàn pháo binh, đặc công*



*Chân dung Anh hùng lực lượng vũ
trang Trần Công An
(Ảnh: <http://violet.vn>)*

trong trận đánh của hai lực lượng này vào sân bay Biên Hòa. Trận này do chính do đại tá Trần Công An chỉ huy."

Từ đây, tôi khẳng định được nhân vật mà tôi tâm đắc nhất, để tìm hiểu rõ hơn, tường tận hơn về nhân vật lịch sử này, tôi bắt đầu tìm kiếm thông tin của vị **Anh hùng lực lượng vũ trang Trần Công An (tên khai sinh là Trần Văn Kìa/ bí danh là Hai Cà).**

Để tìm tư liệu kỹ và chính xác hơn, tôi tra cứu trong cuốn "Lịch sử lực lượng vũ trang Đồng Nai" và đặc biệt là sự công nhận của Bộ tư lệnh binh chủng đặc công là "Đồng chí Trần Công An đã tổ chức cho đội du kích Tân Uyên luyện tập đánh thắp canh cầu Bà Kiên vào đầu năm 1948..." Xuất phát từ tình cảm của tôi về nhân vật, tôi tiếp tục tìm hiểu về những sự kiện đánh đặc công của ông Hai Cà ở Biên Hoà - Đồng Nai.

Trong bài viết này, tôi chỉ đi sâu vào hai chủ đề lớn là người mở đường cho đặc công Nam bộ và xây dựng hậu cần.

"Quê tui ngày xưa ở cù lao Rùa, Bình Dương, khổ lắm. Tía chết lúc tui mới biết khóc oe oe. Má một thân phải đi mần mía để nuôi anh em tui. Vậy mà lính Tây vẫn hà hiếp đủ đường. Tui ra sông vớt củi trôi về phụ má đong gạo cũng bị tui nó hạch sách, bòn mót. Năm 11 tuổi, tui đã phải nghỉ học, đi chăn trâu, rồi đi phu mía. Ở đâu tui cũng toàn thấy cảnh dân mình làm than. Ngay lúc đó tui đã ôm hận, luyện tập sức khỏe, võ nghệ, gia nhập Việt Minh để đánh trả...". (Hồi ký của ông Trần Công An, nguồn: thanhkien.com.vn)

A. SƠ LƯỢC TIỂU SỬ VÀ QUÁ TRÌNH CHIẾN ĐẤU CỦA NHÂN VẬT:

Tuổi thơ cơ cực

Nơi chôn nhau cắt rốn của ông Trần Văn Kìa - bí danh Hai Cà, tức đại tá Trần Công An là cù lao Rùa (Thanh Hội), ấp Nhì, làng Nhứt Thạnh thuộc xã Thạnh Phước, huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương ngày nay. Ông sinh ngày 22.12.1920 trong một gia đình nông dân nghèo.

Tuổi thơ ông trôi qua trong đói nghèo. Cha chết sớm, mẹ đi làm thuê, ông vớt củi trôi sông bán lấy tiền sống qua ngày. Học đến lớp nhì (tức lớp 4 ngày nay), không đủ tiền xuống phố trọ học nên ông nghỉ ngang. Năm đó ông 11 tuổi. Lớn lên một chút, nhờ mẹ tảo tần, ông cũng một tay phụ mẹ nên gia đình có khá hơn. Năm 17 tuổi, mẹ con ông mua được căn nhà cột vuông về dựng. Có nhà, có lúa, có mía, có tiền... và được xếp vào hàng trung nông.

Nhưng có một thứ mà nhà ông cũng như bao nhiêu gia đình nông dân khác ở cù lao Rùa không có được, đó là lẽ công bằng, tự do, cuộc sống thanh bình. Những năm 20 thế kỷ trước, dân làng vùng Biên Hòa, Tân Uyên và rộng hơn là Đông Nam Bộ chịu không biết bao nhiêu áp bức, bắt công. Lòng dân phần uất, nổi sóng ngầm, chờ có dịp là bùng phát.

Tay không bắt giặc và tên mới Trần Công An

Cách mạng Tháng Tám nổ ra, nhân dân khắp nơi nổi dậy giành chính quyền. Ông cũng bị cuốn vào khí thế cách mạng đang lên, gia nhập tổ chức Thanh niên tiên phong, sau đó là Thanh niên cứu quốc. Chưa được bao lâu, quân Pháp trở lại bố ráp mạnh. Cùng lúc đó, sự phản kháng trong dân cũng tăng lên.

Tháng 9 năm 1946, anh Trần Văn Kìa nhập chi đội 10, sau khi được đi học khóa quân chính trở về, ông Huỳnh Văn Nghệ - Chi đội trưởng - cho chuyển anh Trần Văn Kìa sang xây dựng lực lượng dân quân tự vệ huyện Tân Uyên.

Ông Kìa được anh em bầu làm Xã đội trưởng phụ trách dân quân, du kích xã. Anh em mỗi người tự làm cho mình cái roi, gậy hay tầm vông vạt nhọn và ra sức tập luyện.

Xã đội trưởng Trần Văn Kìa bắt đầu tìm cách đánh địch. Đêm nằm vắt óc suy nghĩ, ông phác thảo trong đầu hai phương án: Một là ôm địch mà vật, lấy súng. Hai là giả làm lái đò chở lính Pháp qua sông, đến gần bờ thì nhận cho đò chìm, lấy mái dầm đánh giặc. Phương án sau xem ra dễ thực hiện hơn phương án ôm vật.

Một hôm định ra sông làm lái đò chờ địch thì nghe tin có một lính Pháp cùng một người tù đang lang thang trong làng. Lúc đó là sắp đến Noel, cuối năm

1946, tên Pháp đi kiếm hoa về chung lễ Giáng sinh. Hắn bắt ông dẫn đi tìm hoa. Ông Kìa dẫn đi lòng vòng. Đến chỗ có mương nước khô, đợi khi tên lính vừa bước lên bờ, từ phía sau bất ngờ ông lao tới ôm ghịt đôi chân rồi giật mạnh về phía sau, đầu úi vào lưng.

Tên Pháp ngã sóng soài, khẩu súng văng ra, ông chộp lấy lên đạn cái "rốp" và chĩa vào hắn. Người tù được phóng thích phụ với ông trối thúc tên giặc, lấy dây thòng lọng tròng vào cổ dẫn đi cùng với khẩu súng trường với 200 viên đạn giao nộp cho Huyện đội. Ông được huyện đồng ý cấp cho cây súng về khoe với dân làng. Nhiều người không biết, cứ tưởng ông là công an cách mạng. Ông Kìa có tên mới: Trần Công An là do cái tích "tay không bắt giặc" nói trên.

Đốt nhà, đi làm cách mạng

Quân Pháp thấy mất người, dẫn lính đi tìm. Ông Kìa cũng biết trước điều đó nên đã chuẩn bị tinh thần. Sợ quân Pháp trả thù, liên lụy đến bà con dân làng, ông về làng bán tiếng là chính ông bắt tên lính chứ không phải công an nào cả. Ông bàn với mẹ: "Thôi, công mình cất nhà, để nó phá uổng, thà mình đốt nó đi, thị oai...".

Ông dẫn mẹ ra ở tạm nhà bà con lối xóm và xin mẹ cho ông thoát ly đi bộ đội luôn. Tối đó, ông nhờ thanh niên trong làng khiêng hết đồ đạc trong nhà đi gửi nhờ hàng xóm, xong chất đầy bã mía vào họng kèo, họng cột và nỏ lửa. Nhà cháy sáng rực một vùng quê. Mẹ con bùi ngùi đứng nhìn căn nhà thân yêu, do công sức làm thuê, vót củi, cày bừa mà có, nay thành tro bụi. Xong xuôi, sáng ngày 24/12/1946 du kích Trần Văn Kìa đi hớt cái búi tóc, rồi xách súng đi làm cách mạng.

Đó là bước ngoặt lớn trong cuộc đời ông. Các cụ ông, cụ bà ở cù lao Rùa về sau còn nhắc chuyện này



Anh hùng lực lượng vũ trang Trần Công An

(Ảnh: Trần Hiếu,
Nguồn: tienphong.vn)

như một sự tích: "*Hồi đó còn Rùa có ông Hai Cà dám tay không bắt Tây, cướp súng rồi đốt nhà, giã từ búi tóc, đi kháng chiến*". Sự nghiệp cách mạng của đại tá Trần Công An - Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân bắt đầu từ sự kiện này.

Người khai sinh lối đánh đặc công

Sau thất bại ở Việt Bắc vào cuối năm 1947, thực dân Pháp buộc phải chuyển hướng chiến lược chiến tranh từ đánh nhanh, thắng nhanh sang chiến lược lâu dài. Đối với Nam bộ, thực dân Pháp đặc biệt coi trọng chiến thuật Đờ La-tua (De Latour), tên của

“Ai cũng hỏi làm sao tui nghĩ ra được lối đánh đặc công. Tui chỉ vào tim mình và trả lời nếu có lòng căm thù và ý chí quyết thắng thì sẽ có cách đánh thôi.” (Hồi ký của ông Trần Công An)

một viên tướng nổi tiếng của Pháp được điều từ Ma-rốc sang Sài Gòn chỉ đạo quân Pháp ở Nam bộ, nhằm nhanh chóng vẫn hồi an ninh theo kỳ vọng của Pháp. Đờ La-tua cho xây dựng hệ thống tháp canh bằng gạch, đá dày từ 0,5 đến 0,8m, cao 10 đến 12m, có 3 tầng lỗ châu mai và đài quan sát bảo vệ các đường giao thông của chúng, chia cắt đường giao thông của ta. Hệ thống này thực sự gây khó khăn cho ta về vận chuyển lương thực, vũ khí...

Tháp canh cầu Bà Kiên (nay thuộc địa phận xã Thạnh Phước, huyện Tân Uyên, Bình Dương) được xây rất kiên cố, gồm 3 tầng, mỗi tầng đều có lỗ châu mai, tường gạch dày 40cm, rộng 16m, cao 10m, được bảo vệ bằng hàng rào kẽm gai, đèn pha và mìn, lính canh phòng cẩn mật. Tường tháp dày, chiến trường miền Đông Nam bộ bấy giờ lại chưa có vũ khí phá tường tháp từ xa. Bộ chỉ huy khu 7 xác định phá tháp canh, đánh bại chiến thuật Đờ La-tua là nhiệm vụ quan trọng của lực lượng vũ trang miền Đông. Nhiệm vụ này được triển khai trong toàn lực lượng vũ trang các tỉnh thuộc khu 7 trong đó có Tỉnh đội Biên Hòa. Ban chỉ huy Huyện đội Tân Uyên giao nhiệm vụ cho đội du kích nghiên cứu tiêu diệt địch ở tháp canh.

Mặc dù vô cùng khó khăn, phức tạp như vậy, nhưng khi nhận lệnh của Ban Chỉ huy Huyện đội Tân Uyên giao phải đánh thắng tháp canh cầu Bà Kiên

để mở đầu cho các trận đánh tháp canh tiếp theo. Ông Trần Công An - người con của mảnh đất Cù lao Thạnh Hội, huyện Tân Uyên, lúc đó ông vừa tròn 28 tuổi - đã phấn khởi đảm nhận nhiệm vụ chỉ huy một tổ đánh bót cầu Bà Kiên.

Với quyết tâm cao nhất, thi đua với các đơn vị trong tỉnh, đội du kích huyện Tân Uyên được nhân dân giúp đỡ đã tiến hành nghiên cứu tháp canh cầu Bà Kiên, nghiên cứu quy luật giờ giấc canh gác của bọn lính, cách bố phòng và địa hình chung quanh.

Trần Công An đêm ngày nghiên cứu tìm cách đánh địch. Ông cùng đồng đội vào rừng Cò Mi suốt 3 tháng ròng rã. Ông đã khổ luyện cho toàn tổ, ông chọn một cây độc mộc trong căn cứ, giả làm tháp canh. Một du kích ngồi trên cây rọi đèn pin, bên dưới du kích dùng bùn non hóa trang bò vào, cho đến khi người trên cây rọi đèn không phát hiện được người bên dưới đã tiếp cận gốc cây mới thôi. Qua nhiều đêm theo dõi nghiên cứu thấy sơ hở của chúng là lúc hút thuốc, sau khi pha đèn xong hoặc đổi gác. Mỗi lần điều nghiên về, Ông cùng tổ bàn bạc, trao đổi, rút kinh nghiệm và tiến hành thực tập lúc rọi đèn rà soát toàn bộ chung quanh tháp canh và cho tổ bò vô lô cốt giả xem có phát hiện được dấu vết gì không, nguy trang có phù hợp với màu đất, cây cỏ ở đó không? Ngay cả việc nhắm mắt lại khi địch rọi đèn, nếu không kịp nhắm mắt nó phát hiện thì nguy. Quyết tâm của tổ là đánh trận đầu phải chắc chắn thắng. Về cách đánh, lãnh đạo đội du kích đề ra: Sau khi bí mật tiếp cận tường tháp canh, áp chiếc thang cây (mượn được từ người dân) leo lên dùng lựu đạn ném vào các lỗ châu mai ở cả 3 tầng để diệt địch.

Khi luyện tập đã thành thực, đêm 18 rạng ngày 19-3-1948, ta quyết định tấn công tháp canh. Trinh sát Trần Văn Hối (Tân Ba, Tân Uyên) thông báo toàn bộ binh lực địch; Trần Công An cùng 2 đồng đội Trần Văn Uyên và Hồ Văn Lung được trang bị một súng trường với 20 viên đạn, 10 lựu đạn và một thang cao 5m, bí mật tiếp cận địch ở tháp canh cầu Bà Kiên. Cả tổ 3 người, lợi dụng bóng đêm đã vượt qua hàng rào kẽm gai. Chính Trần Công An đã dùng thang cây áp sát vào tường để leo lên và ném lựu đạn vào nơi lính Pháp đang ngủ. Quá

**Một số hình ảnh minh họa về chiến sĩ
đặc công**

Nguồn: baodongnai.com.vn



*Nếu các chiến sĩ không đứng dậy thì sẽ
rất khó để có thể nhận biết được họ*



*Toàn thân mình chiến sĩ đặc công phủ
lên màu đen, chỉ chừa lại 2 mắt*



*Chiến sĩ đặc công với “áo cỏ” vận động
tiếp cận mục tiêu.*

bất ngờ trước sự tấn công táo bạo của ta, nên cả 11 tên địch tại đây đều bị tiêu diệt gọn, ta thu về 8 khẩu súng và 20 quả lựu đạn, lực lượng của ta được bảo toàn.

Sau trận đánh tháp canh cầu Bà Kiên thắng lợi, Ban chỉ huy tỉnh đội và Huyện đội Tân Uyên đánh giá: “Trận đánh cầu Bà Kiên đã mở ra một hình thức tác chiến mới dựa vào dân, nắm chắc địch tình, nắm chắc mục tiêu và cách bố phòng của chúng, chỉ dùng lực lượng rất ít, đánh lực lượng địch đông, với ý chí chiến đấu và tinh thần dũng cảm, gan dạ, mưu trí, tấn công bất ngờ là địch trở tay không kịp, qua kinh nghiệm này, ta có khả năng đánh phá đồn bót của địch nhiều nơi ở chiến trường miền Đông Nam bộ”. Tỉnh đội Thủ Biên phát động thi đua cho dân quân du kích toàn tỉnh học tập và quyết tâm thực hiện.

Có thể nói, trận đánh đầu tiên vào tháp canh cầu Bà Kiên là một bước ngoặt cho cách đánh mới trên chiến trường lúc bấy giờ. Nó thể hiện tinh thần ý chí quyết

tâm của du kích Tân Uyên, những chiến sĩ xuất thân từ nhân dân; thể hiện sự gắn bó mật thiết giữa quân và dân địa phương trong việc chuẩn bị trận đánh. Điều này cho thấy cách đánh đặc công là sự phát triển cao của chiến tranh nhân dân Việt Nam. Đồng thời trận đánh này mở đầu cho một cách đánh mới trên chiến trường, đó là cách đánh



Địa điểm tháp canh cầu Bà Kiên ngày xưa đã được lưu dấu bằng ngôi nhà nhỏ cho người chăm sóc di tích

(Ảnh: tác giả)

đặc công, phát triển thành đặc công bộ, đặc công thủy, đặc công biệt động, một cách đánh độc đáo của quân đội nhân dân Việt Nam anh hùng.

Với chiến thắng tháp canh cầu Bà Kiên, tổ du kích và bản thân Trần Công An được Bộ Tư lệnh Quân khu 7 biểu dương, Tỉnh đội Biên Hòa cấp bằng khen, Huyện đội Tân Uyên cấp giấy khen. Nhưng vinh dự lớn nhất của Trần Công An - 28 tuổi- qua rèn luyện, thử thách, ngày 7-5-1948 ông được kết nạp vào Đảng, thề trước Đảng kỳ và chân dung của Bác Hồ kính yêu là: "*suốt đời phấn đấu cho*

mục đích, lý tưởng của Đảng, đặt lợi ích của Tổ quốc lên trên lợi ích cá nhân..." - Lời thề ấy ông giữ trọn và sáng mãi cho đến hôm nay.



Cầu Bà Kiên ngày nay

(Ảnh: tác giả)

Tháng 10 năm 1949, địch tiếp tục thực hiện chiến dịch Đờ La-Tua nhằm kiểm soát, siết chặt bao vây, càn quét và cô lập vùng căn cứ của ta với một mức độ cao hơn, chúng củng cố công sự phòng ngự vững chắc hơn, tháp canh đồn bót kiên cố hơn, tăng quân, rào kẽm gai, mìn, thả chó béc giê, gà, vịt, ngỗng, lon bơ, chuông rung... gây khó khăn cho ta nhiều hơn.



Cố Anh hùng LLVT Trần Công An (giữa) đang kể về trận đánh tháp canh cầu Bà Kiên

(Ảnh: Trần Hiếu, Nguồn: baodongnai.com.vn)

Nhưng với ý chí kiên cường và lòng căm thù giặc sâu sắc của đồng chí Trần Công An và những người con của quê hương Thạnh Phước, Thạnh Hội, Tân Uyên (chiến khu Đ) đối với bọn thực dân Pháp cướp nước và bọn tay sai bán nước.

Tháng 11 năm 1949, Bộ Tư lệnh Quân khu 7 mở hội nghị chuyên đề đánh tháp canh. Đồng chí Trần Công An được báo cáo kinh nghiệm cách đánh tháp canh cho đại diện của các đơn vị chủ lực, Tỉnh đội, Huyện đội Bình công xưởng và đại diện cho các lực lượng dân quân du kích các địa phương trong quân khu về dự. Bộ Tư lệnh quân khu kết luận, ta có thể đánh được tháp canh với điều kiện phải làm tốt công tác điền nghiên, áp sát được tháp canh một cách bí mật và có vũ khí có sức công phá mạnh để đánh tháp.

Để thực hiện có kết quả hơn, chấp hành mệnh lệnh của Bộ Tư lệnh Quân khu, Tỉnh đội Biên Hòa tổ chức biên chế thành 50 tổ gồm 300 du kích ưu tú do đồng chí Bùi Cát Vũ và Trần Công An huấn luyện. Sau khi huấn luyện xong, 50 tổ du kích xây dựng quyết tâm đầy đủ thử mìn chắc chắn, Tỉnh đội Biên Hòa quyết định trận đánh đêm 211 rạng ngày 22 tháng 3 năm 1950 vào 50 tháp canh đóng dọc các lộ 15, 16, 24 và quốc lộ 1. Cả 50 tháp canh không sập tường, tháp nào cũng chỉ thủng một lỗ khoảng 0,6 mét, chỉ bọn lính ngủ trong tháp chết, có

một tên trên sàn gác sống sót dùng súng và lựu đạn chống lại ta. Thua keo này, ta bày keo khác, nghiên cứu lại tính năng tác dụng của vũ khí, đồng thời với việc huấn luyện thực tập đánh tháp canh, Bộ Tư lệnh Quân khu 7 chỉ thị cho binh công xưởng nghiên cứu chế tạo một loại vũ khí có sức công phá đánh sập tường dày. Đồng chí Bùi Cát Vũ và Đặng Sĩ Hùng chịu trách nhiệm chính về chế tạo một loại mìn lồm (gọi là FT và Pêta). Trận đánh thử nghiệm của hai quả mìn FT và Pêta đêm 18 tháng 4 năm 1950 do tổ du kích Tân Uyên dưới sự chỉ huy của đồng chí Trần Công An và sự chỉ đạo của đồng chí Bùi Cát Vũ đã đột nhập và đánh sập tường tháp canh mẹ tại cầu Bà Kiên lần thứ hai nằm trên đường 16, ta diệt 16 lính trong tháp canh và thu toàn bộ vũ khí, đạn dược.



Nơi ghi công trận thắng cầu Bà Kiên

Trận đánh vào tháp canh mẹ cầu Bà Kiên lần thứ hai này, mặc dù địch phòng thủ kiên cố vững chắc hơn, nhưng võ quyết dây có móng tay nhọn, đồng chí Trần Công An và các đồng chí trong đơn vị Nguyễn Văn Nghĩa gắn quả FT vào đầu một cây sào cao trên 2 mét áp vào tường tháp, cho nổ xong, bồi thêm quả PêTa thọc vào tháp canh cho nổ, toàn bộ tháp bị sập. Mục đích của ta là rải truyền đơn tuyên truyền làm cho bọn địch tưởng ta có pháo tầm xa, bắn trúng

địch và có sức công phá mạnh, địch hoang mang dao động. Sau trận này, hàng trăm tên địch trốn khỏi hàng ngũ của chúng về làm ăn sinh sống. Bọn ác ôn tề điệp ức hiếp nhân dân trong vùng cũng hoang mang lo sợ. Phải nói rằng trong chiến thắng tháp canh cầu Bà Kiên lần thứ hai này có sự đóng góp quan trọng của xưởng quân giới 310 do đồng chí Bùi Cát Vũ làm giám đốc (sau là thiếu tướng). Xưởng thiếu thuốc nổ, phải cử người đi tìm tháo bom đạn địch bị lép, cura lấy thuốc nổ để chế tạo FT. Đồng chí Bùi Cát Vũ đã nghiên cứu chế tạo trái FT (phá tường) cấu tạo bằng kíp nổ điện. Lúc đầu khối lượng lớn, không tiện cho việc bí mật, khó chui luồn qua rào, khó vượt chướng ngại vật, được sự giúp



*Nguyên Tổng bí thư Đỗ Mười trò chuyện cùng đại tá Trần Công An
(Ảnh: tác giả chụp tại nhà ông Trần Công An)*

đỡ của kỹ sư Lê Hiền- học ở Pháp về đang công tác tại Vụ Quân giới Quân khu 9, chế tạo theo nguyên lý đạn lõm, đánh bằng kíp nổ điện, có sức công phá lớn. FT có cán, để đánh vào các tháp canh địch khi chúng rào chắn chung quanh. FT ra đời đã làm động lực thúc đẩy cách đánh đặc công Trần Công An mạnh hơn, hiệu quả cao hơn.

Tiếp theo, đêm 25 tháng 4 năm 1950, đồng chí Trần Công An chỉ huy đơn vị đánh sập tháp canh mẹ Vàm Giá nằm trên Lộ 14, tháp canh án ngữ cửa ngõ huyết mạch vào chiến khu Đ, nó ngăn chặn đường tiếp tế và mối quan hệ sống còn của tình quân dân cả nước. Trận này, ta diệt gọn một trung đội lê dương, thu một súng cối 81, một đại liên 12,7 ly và hàng tấn lương thực, thực phẩm. Sau thắng lợi tháp canh cầu Bà Kiên và Vàm Giá, đã cho phép lực lượng quân sự miền Đông Nam bộ khẳng định hiệu quả thật sự và đầy tin tưởng ở cách đánh có hiệu quả và thiết thực. Theo chỉ thị của Bộ chỉ huy Quân khu 7, Tỉnh đội Thủ

Biên mở các lớp huấn luyện đặc công đánh tháp canh. Từ lớp đầu tiên tại Sinh, Bà Đã (chiến khu D), gần 100 du kích hai tỉnh Biên Hoà và Thủ Dầu Một, Gia Định học. Một mặt đồng chí Trần Công An được Quân khu 7 và Tỉnh đội Thủ Biên giao nhiệm vụ đi phổ biến kinh nghiệm đánh tháp canh bằng lối đánh bí mật, bất ngờ, một người đặt FT, Một người chập điện khi đồng đội ra. Đồng chí mở các lớp huấn luyện cách đánh tháp canh ở Mỹ Tho (Tiền Giang), Bà Rịa..., phổ biến đến đâu thực hành đến đó. Chẳng những ở chiến trường miền Đông Nam bộ, mà tỏa rộng ra các tỉnh bạn và cả nước. Kỹ thuật đánh tháp canh được bộ đội khắp nơi học tập, rút kinh nghiệm, tổ chức, huấn luyện, ứng dụng cách đánh vào đồn bót, lô cốt, kho tàng, cầu cống và các căn cứ quan trọng của địch. Chiến thắng khắp nơi liên tục bay về trên mọi miền Tổ quốc làm nức lòng người, chiến thắng lớn ở Quảng Nam- Đà Nẵng, Khánh Hòa, Trị

Thiên, Cà Mau, Quy Nhơn, Tây Ninh, Cần Giờ, Gia Định, Tây Nguyên, Sông

Một số hình ảnh về chiến sĩ đặc công

Nguồn: tienphong.vn



Đặc công Miền Nam với lời thề Quyết tử



Trình sát đặc công



Máy bay F-4C bị đặc công tiêu diệt tại sân bay.

Bé, Biên Hòa, Long Khánh, Cần Thơ, Bến Tre, Bình Thuận... đã vận dụng lối đánh đặc công hợp đồng các binh chủng làm nên kỳ tích vẻ vang.

Khi chiến thuật Đờ La-Tua của địch bị thất bại nặng nề, ta mở nhiều đường giao thông huyết mạch, đường tiếp tế thuận lợi, những hành lang an toàn cho kháng chiến, địch giảm các trận càn thấy rõ. Đó là chiến công hiển hách bắt nguồn từ chiến khu Đ (Biên Hoà), người khởi nguồn cho chiến công nổi tiếng dùng chiến thuật đặc công đánh bại chiến thuật Đờ La-Tua chính là đồng chí Trần Công An, người con của quê hương Biên Hoà- Đồng Nai.

Đồng chí Trần Công An, chẳng những là người có công đầu về cách đánh đặc công mà còn trực tiếp góp phần nhân rộng bằng hành động thực tế, miệng nói tay làm, luôn hướng dẫn cho đồng chí, đồng đội các nơi một cách tỉ mỉ, chu đáo những kinh nghiệm quý báu và chính đồng chí đã trực tiếp tham gia cùng đồng đội chiến đấu và góp phần chiến thắng quân thù tại Bà Rịa, Gia Định, Thủ Đức, Mỹ Tho, đánh hạ Tua Mẹ ở ấp An Chũ, thu 12 súng, 1 rốc két, diệt 25 tên Pháp cùng quân ngụy, đánh giao thông đường 14 và nhiều tháp canh khác. Riêng ở tỉnh Mỹ Tho đánh bót nhà máy đèn, nhân dân địa phương rất phấn khởi. Phối hợp với các đơn vị thuộc binh chủng biệt động diệt hai tháp canh ở thị trấn Trảng Bom, hỗ trợ cho nhân dân diệt ác phá kìm, tuyên truyền giác ngộ đồng bào tạm chiếm đối với cách mạng. Từ cách đánh đặc công độc lập, phát triển



Đại tá Trần Công An (trái) cùng nguyên Chủ tịch nước Lê Đức Anh

(Nguồn: thanhvien.com.vn)

thành các chiến thuật kết hợp đặc công, biệt động, bộ binh. . .

Ngày 16/6/1951, đội đặc biệt Thủ Biên cùng với đại đội Lam Sơn diệt đồn Long Điền (xã Phước Tân), thu 3 trung liên, 3 tiểu liên, 1 cối 81 ly, 43 súng trường. Ngày 20/7/1951, đơn vị đã dùng cách đánh đặc công vào Yếu khu Trảng Bom, nay thuộc huyện Thống Nhất, Đồng Nai, diệt 50 tên lính Âu- Phi, bắt sống 50 tên âu-Phi, thu 200 súng các loại, 4 khẩu đại liên, 10 trung liên, 1 cối 81. . .

Đầu năm 1952, tỉnh đội Thủ Biên rút đồng chí Trần Công An về phòng tham mưu chuẩn bị về Bắc dự khóa du kích chiến tranh 6 tháng. Trước khi đi, đồng chí Nguyễn Quang Việt- Bí thư Tỉnh ủy và đồng chí Huỳnh Văn Nghệ- Tỉnh đội trưởng Thủ Biên nhận xét “Đồng chí Trần Công An là một cán bộ từ cơ sở lên, đồng chí rất năng động, sáng tạo về cách đánh đặc công đầu tiên độc đáo và đã góp phần xây dựng lực lượng dân quân tự vệ có chất lượng và có hiệu quả?”

Sau khi đồng chí Trần Công An dự lớp tập huấn “Chiến tranh du kích” và chỉnh huấn cải cách ruộng đất ở miền Bắc về , mang theo những lời huấn thị của Bác Hồ, cùng với phần thưởng quý báu là huy hiệu của Người tặng do kết quả xuất sắc trong học tập. Đồng chí Lê Đức Anh động viên nhắc nhở đồng chí Trần Công An trên đường về Nam chiến đấu năm 1953 .

Năm 1954, đồng chí Trần Công An tập kết ra Bắc, đang là tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn 1 - trung đoàn 656 (Sư đoàn 338) có nhiệm vụ xây dựng, huấn luyện quân sự, chính trị bảo đảm đơn vị diễn tập tấn công, phòng ngự tốt, được trung đoàn bình chọn là đơn vị dẫn đầu trong trung đoàn 656. Đến năm 1958, đồng chí lên làm trung đoàn trưởng 656, đưa trung đoàn về huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình tổ chức đơn vị sản xuất. Đến ngày 17/2/1961, được Bộ Tổng tham mưu quyết định làm trưởng đoàn 1 gồm 205 cán bộ đi B. Trên đường đi, được đồng chí Trần Nam Trung đồng ý, đoàn 1 do đồng chí Trần Công An giúp bạn Lào đánh giải phóng đồn Mường Phồn, đồn Sê Bôn, bạn rất phấn khởi.

Bí danh mới: Hai Cà

Khi về đến Ban quân sự Trung ương cục 15/7/1961, bàn giao cán bộ đầy đủ cho Ban quân lực miền, đồng chí Trần Công An được Ban quân lực miền quyết định sang làm đoàn phó U50 - đơn vị chịu trách nhiệm sản xuất đảm bảo hậu cần, bảo vệ chiến khu A (chiến khu Đ mở rộng)- sau là Đảng ủy viên Cục hậu cần miền. Lúc ấy đồng chí Trần Công An có đấu tranh giằng co giữa chiến đấu và sản xuất, cuối cùng như lời Bác Hồ dạy khi ra Bắc học: "Làm cách mạng việc nào cũng vinh quang, miễn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ là tốt nhất của người đảng viên Đảng cộng sản", đồng chí Trần Công An xác định nhiệm vụ, đưa tất cả vợ con ra vùng kháng chiến làm cách mạng. Đồng chí chịu trách nhiệm chỉ huy và đảm nhiệm các đơn vị làm công tác hậu cần và xây dựng căn cứ địa tại khu A (chiến khu D mở rộng), lấy phiên hiệu là U50. Ban chỉ huy đơn vị gồm các đồng chí: Đào Sơn Tây, Trần Công An, Nam Ninh và Mươi Bộ . Sau đó đồng chí Đào Sơn Tây về Cục hậu cần miền, đồng chí Trần Công An đã lãnh đạo U50 phát triển mạnh mẽ và nhanh chóng, quân số từ 500 chỉ trong một năm đã lên đến 5000 cán bộ, chiến sĩ. Diện tích U50 quản lý tổ chức sản xuất gần 1.500 ha ở các khu vực Mã Đà, Suối Dạt, Bà Túc, Bàu Đá. Các đơn vị thuộc U50 vươn dài đến các chốt Đồng Xoài, Bù Đăng, Tà Lài, bờ Sông Bé, Bù Khiêu, từ Bù Na đi Bù Cháp nối liền với căn cứ Tây Nguyên. Đường dây thứ hai từ Mã Đà đi qua suối Dạt đi Long An... mở rộng lên Tây Ninh và xuống tiếp nối với miền Tây Nam bộ.

Đồng chí Trần Công An đã lãnh đạo U50 tổ chức sản xuất, bảo vệ và quản lý một khối lượng lương thực quá lớn. Thường xuyên có trong kho dự trữ trên 1000 tấn gạo, phát động phong trào thi đua trong cán bộ, chiến sĩ U50 trồng gần 1000 ha mì. Đồng chí Trần Công An đã cùng với Ban chỉ huy đoàn tổ chức chỉ huy một guồng máy đồ sộ giữa rừng, có đủ các bộ môn: quân nhu, quân y, quân khí, vận tải... Đoàn đã dựa vào sức dân là chính, thường xuyên tổ chức thu mua gạo từ vùng yếu lên bờ Sông Bé , huy động trên 100 chiếc xe bò chở lương thực, thực phẩm phục vụ bộ đội, có một đoàn ô-tô vận tải mạnh, số người vận chuyển

hàng bằng xe thô, đèo bồng đông đúc và liên tục. . . Ngoài việc phục vụ cho các trung đoàn chủ lực miền, còn đảm bảo cung cấp lương thực hơn 20.000 người qua lại. Trên 7 tuyến trạm giao liên trong ba năm. Đoàn hậu cần U50 đã cung cấp đầy đủ lương thực thực phẩm bảo đảm cho chiến dịch Đồng Xoài và Bình Giả toàn thắng.

U50 là một đơn vị hậu cần có quy mô lớn, sản xuất và chiến đấu ở một căn cứ địa rộng lớn, địch đánh phá liên tục, bom dội ngày đêm, chúng phục kích liên miên, nhưng không làm cho cán bộ chiến sĩ lùi bước, có lúc địch rải chất độc hóa học xuống vùng sản xuất của ta, đồng chí Trần Công An có sáng kiến cho chặt cây mì để không ngấm chất độc xuống củ mì. Sáng kiến này đã áp dụng có kết quả, diện tích, sản xuất chẳng những không dừng lại mà còn trồng thêm 200 ha mì nữa.

Tại hội nghị sơ kết công tác cục hậu cần miền tháng 12- 1964, các đồng chí Trần Văn Trà và Lê Đức Anh chỉ thị cho các đơn vị trong toàn miền học tập và làm theo đồng chí Trần Công An, tên "Hai Cà" (do đồng đội đặt) -cũng xuất hiện từ đó mà 5000 chiến sĩ hậu cần U50 tỏa ra khắp các nẻo đường chiến đấu và công tác, cũng rất vinh dự mang tên thân mật, ám cúng là "**BỘ ĐỘI HAI CÀ**".

Đến năm 1964 nhờ tướng Lê Đức Anh biết tài đánh "đặc công" của Hai Cà và can thiệp nên ông được cử xuống Biên Hòa đánh trận.

Hai trận đánh "rung chuyển Nhà Trắng"

Sau chiến dịch Bình Giả, Đồng Xoài, Trung ương cục, Quân ủy Bộ tư lệnh miền nhận định Mỹ sẽ khả năng trực tiếp đổ quân xâm lược miền Nam. Chiến trường miền Đông, đặc biệt là thị xã Biên Hòa sẽ là chiến trường có vị trí quan trọng. Từ nhận định này, Bộ Tư lệnh miền quyết định tăng cường đồng chí Hai Cà về giữ nhiệm vụ Thị đội trưởng Biên Hòa. Bộ Tư lệnh miền quyết định giao nhiệm vụ Thị đội trưởng Biên Hòa cho đồng chí Trần Công An vào tháng 2/1965, đồng chí được chọn 50 chiến sĩ đặc công giỏi về phục vụ chiến đấu ở chiến trường Biên Hòa. Về cương vị mới, với kinh nghiệm sở trường về lối đánh

Một số hình ảnh về chiến sĩ đặc công

Nguồn: *tienphong.vn*



Cắt hàng rào kẽm gai



Đột nhập căn cứ địch



Đòn tấn công tại sân bay Tân Sơn Nhất

đặc công, đồng chí tổ chức cho thị đội Biên Hòa thực hiện ngay việc củng cố và xây dựng cơ sở, nắm chắc tình hình và có kế hoạch chỉ đạo hình thành vành đai diệt Mỹ khi chúng đặt chân đến mảnh đất miền Đông thân yêu này.

Địch bị thất bại nặng nề trong "Chiến tranh đặc biệt", đầu tháng 5-1965, Mỹ ồ ạt đổ quân vào miền Nam Việt Nam, chúng đưa lữ đoàn dù Mỹ 173, tiểu đoàn lính Úc, 1 đại đội Tân Tây Lan về đóng ở Biên Hòa. Mỹ tổ chức ngay các cuộc đánh phá "tìm diệt" lực lượng cách mạng, chúng mở rộng và nâng cấp sân bay chiến lược Biên Hòa, tổ chức bộ máy chỉ huy đánh phá cách mạng miền Đông ở thị xã Biên Hòa: Bộ Tư lệnh Quân đoàn 3 (ngụy), Nha cảnh sát miền Đông, tổng kho Long Bình, Bộ Tư lệnh giã chiến 2 (Mỹ đóng ở Long Bình). Phải nói rằng Mỹ- ngụy đã khép kín lực lượng phòng thủ rất mạnh nhằm

bảo vệ phía Đông thủ đô Sài Gòn của chúng.

Chấp hành nghiêm Nghị quyết lần thứ II (tháng 7- 1965) của Trung ương cục: "sẵn sàng đánh địch trong trường hợp địch gây chiến tranh cục bộ...". Dưới

sự chỉ huy của 2 đồng chí Trần Mân và Trần Công An, đêm 23 rạng 24-8-1965, ta đã tiến công đánh đòn phủ đầu lần thứ 2 vào sân bay Mỹ- nguy ở Biên Hòa, phá hủy 68 máy bay các loại, 8 giàn hỏa tiễn, 22 bồn xăng dầu, 30 xe và diệt 3000 tên Mỹ- nguy. Sau trận đánh này, Bộ chỉ huy miền tặng Huân chương Quân công hạng nhất cho toàn trận đánh. Riêng đồng chí Trần Công An được tặng thưởng Huân chương chiến công hạng 3 và vinh dự được Chủ tịch Hồ Chí Minh khen ngợi bằng bài thơ:

*“Uy danh lừng lẫy khắp năm châu
Đạn cối tuôn cho Mỹ bể đầu
Thành đồng trống thắng lay Lầu Trắng
Điện Biên, Mỹ chẳng phải chờ lâu”.*

Thị xã Biên Hòa ngày càng có vị trí quan trọng, ngày 5-9-1965, Trung ương cục quyết định thành lập một đơn vị chiến trường ngang cấp tỉnh gọi là U1 (gồm thị xã Biên Hoà và huyện Vĩnh Cửu) và chỉ định đồng chí Trần Công An làm Tỉnh đội trưởng U1 Biên Hòa, đồng chí Nguyễn Văn Kiện khu ủy viên dự khuyết làm Bí thư Tỉnh ủy U1.



Những binh sĩ Mỹ bị thương trên chiến trường mong chờ cứu hộ

(Nguồn: tienphong.vn)

Ở cương vị mới, trách nhiệm nặng nề hơn, đồng chí Trần Công An xác định: "Muốn thắng Mỹ, trước hết phải hiểu Mỹ, chúng tuy giàu tiền của lắm vũ khí nhưng không đáng sợ. Với ý chí của người Việt Nam là quyết đánh và biết đánh, nhất định sẽ chiến thắng. Từ quyết tâm cao đó, đêm 22-6-1966, Tỉnh đội trưởng Trần Công An đã trực tiếp chỉ huy hai đại đội đặc công, tự cải tiến và sử dụng mìn hẹn giờ đánh vào khu kho liên hợp Long Bình, phá hủy trên 40.000 tấn bom đạn của Mỹ- ngụy, hạn chế sức phá hoại tàn sát nhân dân ta trên chiến trường. Từ tháng 10 đến tháng 12-1966, đại đội 2 (đặc công U1) đã 3 lần đánh tiếp vào khu kho Long Bình, phá hủy hàng trăm ngàn tấn bom đạn của chúng, đơn vị U1 đã được Chính phủ tặng thưởng nhiều Huân chương quân công và chiến công cho tập thể và cá nhân.



Đại tướng Võ Nguyên Giáp cùng Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân. Đại tá Trần Công An viếng Tượng đài chiến thắng sân bay Biên Hòa

(Nguồn: baodongnai.com.vn)

Đó là hai trận đánh phủ đầu của quân giải phóng mà công đầu thuộc về lực lượng bộ đội đặc công, trong đó có đóng góp của "Tổ sư đặc công" Hai Cà. Chiến công ấy, theo tài liệu để lại là "đã làm rung chuyển Nhà Trắng".

Do tác dụng của cách đánh ấy, nên được Bác Hồ huấn thị nhân ngày thành lập Binh chủng Đặc Công 19-3-1967, có câu: *"Đặc công tức là công tác đặc biệt, là vinh dự đặc biệt, cần phải có cố gắng đặc biệt"*. Từ đó, có tên là Bộ Đội Đặc Công, hình thành binh chủng đặc công, ý Bác Hồ có nghĩa là *"Tấn công đặc biệt"* hoặc là *"Bộ đội tinh nhuệ đặc biệt"*. Bác Hồ còn tặng cho Binh chủng Đặc công bốn câu trong ngày 19/3/1967 nhân dịp Bác, Thủ tướng Phạm Văn Đồng và Đại tướng Võ Nguyên Giáp về thăm binh chủng:

*"Đặc biệt tinh nhuệ
Anh dũng tuyệt vời
Mưu trí táo bạo
Đánh hiểm thắng lớn"*.

Bước vào chuẩn bị chiến dịch xuân Mậu Thân đầu năm 1968, Tỉnh đội



Kho xăng nhà Bè bị đốt cháy năm 1968

(Ảnh: tienphong.vn)

trưởng U1, Phó tư lệnh mặt trận Trần Công An và đồng chí Phan Văn Trang nguyên Bí thư tỉnh ủy, phó chính ủy mặt trận cùng với các đồng chí khác đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đã đưa 250 thương binh ra khỏi vòng vây của địch. Tuy thắng lợi trong chiến dịch Mậu Thân chưa được trọn vẹn, nhưng ta đã tạo ra một bước ngoặt quyết định của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước buộc Mỹ xuống

thang chiến tranh để Đảng và nhân dân ta thực hiện lời dạy của Bác Hồ vĩ đại: "Đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào" tiến tới giải phóng hoàn toàn miền Nam.

Đúng như tướng Lê Trọng Tấn (Tur lệnh phó Bộ chỉ huy miền, tại chỉ huy sở tiền phương) nhận xét: "Biên Hòa đã hoàn thành nhiệm vụ trong cuộc tổng tiến công và nổi dậy xuân Mậu Thân 1968 và Kỳ Dậu 1969".

Riêng đồng chí Trần Công An, trước khi bước vào chiến dịch Mậu Thân có hai nỗi đau dồn dập dội vào trái tim của một người cha trước lúc ra trận, đó là hai người con: Đại đội trưởng Trần Văn Cao, lúc ấy 27 tuổi - bị thương cụt một chân phải khi chỉ huy một tổ điều nghiên lần 2 tại sân bay Biên Hòa; người con nhỏ Trần Văn Mùm - mới 16

tuổi - hy sinh mất xác khi thi hành nhiệm vụ đưa tổ thông tin điện đài đến sở chỉ huy tiền phương, lúc trở về lọt vào ổ phục kích của địch. Đồng chí Trần Công An với cương vị là Tỉnh đội trưởng trực tiếp ra hai lệnh đó, đó là mệnh lệnh của một người cha trong chiến



Đại tá Trần Công An (hàng trước, bên phải)

(Ảnh: tác giả chụp tại nhà ông Trần Công An)

tranh. Nỗi đau tạm lắng xuống nhường chỗ cho một nghị lực phi thường của một người cha vượt qua cơn bão lòng để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của người chỉ huy nơi chiến trận. Đó là hành động của người anh hùng. Tôi rất xúc động, lòng rung rung khi đọc đến đoạn đồng chí Phan Văn Trang nguyên Bí thư tỉnh ủy U1 kể lại. *"Sự hy sinh quá lớn của anh Hai Cà, cả gia đình làm cách mạng, anh Hai Cà chưa bao giờ từ chối một nhiệm vụ gì, dù khó khăn nguy hiểm mấy anh đều hoàn thành tốt. Đau đớn nhất là anh chỉ huy chiến đấu giữa lúc gia đình bị mấy cái tang, tang mẹ, tang con và nỗi thương vong về đứa con thế mà anh vẫn chịu đựng vượt qua và chiến thắng"*.

Nói về công trạng chỉ huy chiến đấu của ông trong những chiến công oanh liệt ở sân bay Biên Hòa, khu tổng kho Long Bình, chống càn và bám dân xây dựng cơ sở thì quá nhiều.

Những năm tiếp theo, đồng chí Trần Công An được phân công trở lại hậu cần với cương vị tư lệnh đoàn 600, chỉ huy góp phần bảo đảm cho toàn chiến dịch Hồ Chí Minh đại thắng trên mảnh đất miền Đông đầy hào khí Đồng Nai này.

Năm 1980, ông xin nghỉ hưu, ở tại Thủ Đức. Nhưng tay chân cứ bồn chồn, thích được lao động sản xuất nên sau đó ông chuyển về sinh sống ở Tân Uyên. Ông từng được tỉnh Sông Bé tuyên dương điển hình nông dân - cựu chiến binh sản xuất giỏi.

Khoảng năm 1991, sức khỏe ông hơi yếu, do vết thương cũ tái phát khi tuổi về già, Tỉnh ủy, UBND tỉnh Đồng Nai, TP Biên Hòa đã xây tặng cho ông một ngôi nhà khá tươm tất ngay sát bên tượng đài Chiến thắng sân bay Biên Hòa, thuộc phường Trung Dũng để ông bà sống vui về tuổi già. Năm 2004 bà qua đời, ông sống một mình cho đến ngày ngã bệnh... và mất vào ngày 07 tháng 9 năm 2008 tại thành phố Biên Hòa.

B. CẢM NHẬN VỀ NHỮNG GIÁ TRỊ LỊCH SỬ - VĂN HOÁ CỦA NHÂN VẬT LỊCH SỬ

Để có cảm nhận rõ hơn về những giá trị của ông Trần Công An để lại, theo dòng lịch sử, tôi lần lượt tham quan, khám phá một số điểm di tích nơi ông đã chiến đấu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điểm đến đầu tiên, tôi ghé thăm di tích ghi dấu chiến tích đầu tiên của lối đánh đặc công, đó là cầu Bà Kiên.

Cầu Bà Kiên – nơi ghi dấu chiến tích đặc công đầu tiên

Trên đoạn đường đi đến cầu Bà Kiên, trong tâm trí tôi luôn nghĩ đến một điểm nhỏ của hành động đã ghi vào dấu tích mà ông đã từng dùng tay không đánh và bắt sống một lính Pháp to cao hơn mình và có vũ khí vào Noel năm

1946. Tôi thiết nghĩ, chắc chắn hành động của ông xuất phát từ việc vâng lời kêu gọi của vị Cha già dân tộc – Chủ tịch Hồ Chí Minh – trước hoạ xâm lăng năm ấy, phải chăng ông thấy máu trong tim ông sôi sục, thôi thúc ông tòng quân để góp phần diệt giặc, cứu nước. Hành động dung tay không bắt giặc tuy mạo hiểm, nhưng ngay từ lúc trẻ ông Hai Cà đã thể hiện tính gan dạ, dũng cảm phi thường bất ngờ đánh địch. Hơn nữa, thời bấy giờ bộ đội có thêm khẩu súng là vô cùng quý giá. Ông đã phát huy cách đánh mưu trí dũng cảm ấy vào các trận đánh tháp canh đầu tiên. Tôi càng ngưỡng mộ ông nhiều hơn nữa, người anh hùng có trí lớn với nhiều cách nghĩ, cách làm.

Miên man suy nghĩ, xe đã dừng trước điểm đến đầu tiên, đặt chân bước xuống vùng đất lạ, tôi có cảm giác như đang tìm đến ký ức lịch sử hào hùng năm ấy. Tuy di tích ngày nay đã thay đổi để phục vụ cuộc sống hiện tại của người dân Tân Uyên - Bình Dương



Cầu Bà Kiên ngày nay (Ảnh: tác giả)

Cầu Bà Kiên ngày nay đã được xây dựng lại từ năm 1995, qua nhiều năm sử dụng, cầu vẫn kiên cố, vững trãi oằn thân mình làm nhịp nối cho người dân đi lại.



Chứng nhận xếp hạng (Ảnh: tác giả)

ngày nay) đã được xếp hạng là Di tích cấp tỉnh thành phố Bình Dương theo quyết định số 674/QĐ-UBND ngày 10/3/2008 do Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Dương phê duyệt. Tôi gặp chú Năm, người coi sóc di tích này cho biết *"Trước đây khi ông An còn sống, ông thường ghé thăm di tích này vào mỗi đợt kỷ niệm vào ngày 19/3 hàng năm, khi ấy cũng có nhiều đoàn chiến binh, lực lượng vũ trang... trong và ngoài tỉnh đến thăm và tham quan vào các ngày lễ lớn của đất nước, tuy nhiên từ cái năm ông mất, đoàn người đến thăm quan tưởng niệm cũng thưa thớt dần..."*

Tượng đài kỷ niệm chiến thắng cầu Bà Kiên (xã Thạnh Phước, huyện Tân Uyên) được xây dựng mô tả sinh động lại cách đánh đặc công năm ấy gồm 3 người đang áp sát tháp canh, hình ảnh người cầm trái lựu đạn – Đạt tá Trần Công An - ném vào trong tháp canh được thể hiện rõ ràng, còn bên trái là bảng phong chữ có 4 câu thơ mà Bác Hồ tặng cho Binh chủng Đặc công nhân ngày 19-3-1967, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký sắc lệnh thành lập binh chủng đặc công:

"Đặc biệt tinh nhuệ

Hướng mắt về tay trái là khuôn viên Bia ghi công 19/3, có lẽ, vào ngày thường nên nơi đây khá trầm lắng và vắng vẻ.

Chiến thắng cầu Bà Kiên ngày 19-3 được chọn làm ngày truyền thống của binh chủng đặc công.

Di tích chiến thắng tháp canh cầu Bà Kiên (thuộc xã Hạnh Phước, huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương



Chú Năm – người coi sóc di tích (Ảnh: tác giả)

*Anh dũng tuyệt vời
Mưu trí táo bạo
Đánh hiểm thắng lớn”.*

Người khởi nguồn cho chiến công nổi tiếng dùng chiến thuật đặc công đánh bại chiến thuật Đờ La-Tua chính là đồng chí Trần Công An, người con của quê hương Biên Hoà- Đồng Nai. Khi chiến thuật Đờ La-Tua của địch bị thất bại nặng nề, ta mở nhiều đường giao thông huyết mạch, đường tiếp tế thuận lợi, những hành lang an toàn cho kháng chiến, địch giảm các trận càn thấy



*Tượng đài kỷ niệm chiến thắng cầu Bà Kiên
(Ảnh: tác giả)*

rõ. Đó là chiến công hiển hách bắt nguồn từ chiến khu Đ (Biên Hoà).

Từ cầu Bà Kiên, chúng tôi quay ngược lại con đường đến đây, hỏi thăm người dân nơi đây về khu mộ - nơi yên nghỉ của cụ, người dân nơi đây thân thương, nhiệt tình, có bạn thanh niên trẻ dẫn đường chúng tôi đến tận nơi.

Nơi an nghỉ của người anh hùng đặc công

Mộ ông và vợ nằm gọn gàng và được phủ mát bởi 02 gốc cây bàng to lớn, được bao bọc bởi hàng rào chắc chắn. Nơi ông an nghỉ cũng là nơi ông sinh ra. Địa thế nơi an nghỉ Trần Công An có cảnh quan bình dị, yên tĩnh. Đầu quay vào Nhựt Thanh Lộ miếu, chân duỗi hướng Nam nằm đối diện với Hội đồng nhân dân xã Thạnh Hội. Cũng như hướng nhìn về phía Nam ruột thịt - đất Đồng Nai.



Toàn cảnh khu mộ nơi Đại tá Trần Công An và vợ - Trương Thị Niếu yên nghỉ (Ảnh: tác giả)

Tiến lại gần hơn, bia mộ được khắc đá tinh xảo, làm tôn lên vẻ uy nghi hùng dũng của người anh hùng Chiến khu Đ



Bia mộ mặt trước và mặt sau (Ảnh: tác giả)

Ở mặt sau bia khắc chữ thơ mô tả một cách tổng quát chiến công của ông:

Từ đất còn Rùa địa linh nhân kiệt

Tay không trời giặc, trọn đời theo đảng vì dân

Tiêu diệt tụi, bằng tre lựu đạn

Mở đầu cách đánh đặc công bằng FT, Peta

Tinh nhuệ, bí mật, bất ngờ, chắc chắn

Chiến công nối tiếp chiến công

Đòi riêng gắn với việc công

Cầu Bà Kiên, sân bay Biên Hoà, tổng kho Long Bình

Rạng danh ngời anh hùng chân đất

Giản dị chân thành, son sắc

Thân về với đất, lòng ở nhân dân.

Đọc xong bài thơ, tôi càng hiểu càng trân trọng, càng ngưỡng mộ ông nhiều hơn... chỉ tự trách bản thân và cảm thấy xấu hổ, nhận thấy rằng kiến thức về lịch sử của mình quá hạn hẹp, phải chăng tôi nên biết nhiều hơn về ông khi còn sống, để một lần được gặp nhân chứng sống của lịch sử...



*Thắp nén nhang tỏ lòng thành kính
(Ảnh: tác giả)*

Tôi kính cẩn thắp một nén hương cho người đã khuất trước khi tạm biệt Tân Uyên – Bình Dương, tạm biệt người anh hùng Trần Văn Kìa – Hai Cà. Trong tôi, bỗng hình dung ra hình bóng của Ông. Tôi nán lại thêm giây lát tâm tư chất chứa bao nghĩ suy về thời gian, về cuộc đời một con người của một thời. Nhớ đến ông – Đại tá Trần Công An là tôi nhớ đến một giai đoạn bi tráng của lịch sử, vừa có âm thanh của tiếng súng nổ, bom rền vừa có tiếng reo hò chiến thắng âm vang.

Những người chiến hữu của Ông năm nào đã tạc lên bia đá tặng Trần Công An (Kìa) :

*"Vốn anh hùng từ thuở còn trai
Trời tây, cướp súng giữa ban ngày
Thang tre, lựu đạn tung đồn bốt
Mở lối đặc công, cách đánh hay
Sân bay Biên Hoà trên hòng pháo
Kho Long Bình trong túi đặc công
Bao mùa chiến dịch, ghi chiến tích
Hoà cùng truyền thống đất miền
Đông"*

Xe lăn bánh, trong tôi có những nghĩ suy riêng với bao nhiêu niềm trân trọng. Nhưng tôi chắc chắn một điều rằng: Khi về lại Đồng Nai, tôi phải ghé thăm nhà ông Trần Công An.

Tượng đài sân bay Biên Hoà

Trên con đường quen thuộc Nguyễn Ái Quốc ngày nào, lần này tôi không đi ăn trái cây mà đi đến tượng đài, tôi rẽ xe vào khu công viên nhỏ, dựng chống xe dừng lại trước khu công viên, đi đến tượng đài để khám phá xem ở đây có gì đặc biệt. Đến càng gần tượng đài tôi như chạm vào được một mốc lịch sử quan trọng, cụm tượng đài vươn cao, thể hiện tinh thần chiến thắng của quân dân Biên Hoà. Cụm tượng đài được xây dựng năm 1994, với hai mảng chính: tượng đài bằng chất liệu gốm và mảng phù điêu bằng chất liệu đồng.



Bài thơ chiến hữu tặng năm 2004

(Ảnh: tác giả)



Cụm tượng đài sân bay Biên Hoà (Ảnh: tác giả)

Cụm tượng đài có bốn hình tượng nhân vật hiện ngang trên một phần xác máy bay địch. Người chiến sĩ pháo binh ôm quả đạn cối reo mừng chiến thắng; chiến sĩ bộ binh giữ chặt súng trường trong tư thế tiến công; bộ đội đặc công ôm khối thuốc nổ hướng thẳng mục tiêu; cô dân quân nhẹ nhàng với tay chào hòa thể hiện sự đoàn kết, kề vai sát cánh, phối hợp chiến đấu để làm nên chiến thắng vẻ vang.

Bên cạnh tượng đài là một bức phù điêu cao, hình cong lá cờ, trên mảng phù điêu thể hiện hình ảnh người dân Biên Hòa bí mật đưa bộ đội qua sông, cảnh Sân bay Biên Hòa bị phá hủy sau trận tấn công của quân giải phóng. Trong phù điêu tạc bài thơ Bác Hồ viết tặng những người tham gia trận đánh nơi đây. Thơ Bác viết:

*"Uy danh lừng lẫy khắp năm châu
Đạn cối tuôn cho Mỹ bể đầu
Thành đồng trống thẳng lay Lầu Trắng*

Điện Biên, Mỹ chẳng phải chờ lâu."

Đó là cụm tượng đài chiến thắng Sơn bay Biên Hòa: nhắc về một sự kiện lịch sử quan trọng của quân dân Biên Hòa trong cuộc kháng chiến chống Mỹ. Mà trong đó, công lao của người chiến sĩ khai sinh ra lối đánh đặc công luôn được nhắc đến hàng đầu đó là ông Trần Công An, người chỉ huy trận đánh.

***Ngôi nhà thân thương
nghĩa tình***

Như đã thăm nhủ trong lòng từ trước, rời tượng đài, tôi đi đến quán cơm tấm đối diện, nơi mà bạn tôi chỉ đó là nhà của ông Trần Công An, tôi ghé thăm nhà ông giờ tầm cũng xế chiều, ngôi nhà tọa lạc tại số nhà 01/D1 khóm 6, Phường Trung Dũng, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, tôi vào nhà, người nhà nhìn tôi với ánh mắt dò xét nhưng vẫn nở nụ cười thân thiện, tôi trình bày lý do và tôi được gặp bác - Bà Trần Thị Dính - người con gái thứ tư của Đại tá Trần Công An, tôi xin phép bác cho tôi vào nhà thấp nén nhang cho cụ...lúc này, ánh mắt bác thay đổi theo cách triêu mến gọi cô con gái của bác dắt tôi vào nhà.



Ngôi nhà nơi ông sinh sống trước khi mất



*Bà Trần Thị Dính (bên trái), người con thứ 4
của cố Hai Cà*

(Ảnh: tác giả)

Một số hình ảnh bên trong ngôi nhà

Ảnh: tác giả



Gian thờ



Bảng khen và hình ảnh kỉ niệm



Tác giả chụp tại nhà ông Hai Cà

Bước vào nhà, tôi nhìn thấy quanh tường treo đầy các bức ảnh lưu niệm các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước đến thăm; các huân huy chương, bằng khen, giấy khen.

Bà Dính nói “*khi Ông còn sống, ông vẫn sống giản dị lắm, Ông sống giữa phố bao nhiêu năm mà vẫn nấu cơm bằng củi khô “cho đỡ tốn kém”, bì thư ai gửi đến, ông cắt cẩn thận rồi lộn bên trong dùng tiếp một lần nữa*”. Bà chỉ ra bàn thờ trước cửa chính căn nhà và nói “*bàn thờ này do ông lập*” tôi hướng mắt theo, nhìn thấy trên bàn thờ, thờ hai chữ “*Liệt sỹ*” mà đối với ông luôn là sự thôn thức trong tâm linh của một vị chỉ huy từng vào sinh ra tử.

Được biết, trước đây căn nhà nhỏ thấp lè tè ở cổng sân bay Biên Hòa bề ngoài cũng bình thường như bao ngôi nhà khác, sau khi ông mất, Công ty Đồng Tân đã sửa sang lại nên ngôi nhà ngày nay khang trang hơn. Các bức tường mốc meo năm nào đã được thay mới, bên trong lại làm cho người



ta phải chú ý với hàng trăm bức ảnh về những người lính đặc công, đặc biệt là ảnh các đồng chí Đỗ Mười, Lê Đức Anh, Võ Nguyên Giáp, Phan Văn Khải... chụp chung với ông Trần Công An, chủ nhân ngôi nhà. Và hình như đó cũng là tài sản quý giá nhất của người lính đặc công số 1 này.

Anh hùng bình dị giữa đời thường

Cuộc đời của anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân

Trần Công An vô cùng phong phú, quá trình chiến đấu và công tác của ông luôn luôn hừng hực như ngọn lửa cháy lên trong mọi tình huống, ông hình như sinh ra để chiến thắng, chiến thắng có dư trăm trận lớn nhỏ, chiến thắng trong hai lần vượt Trường Sơn vô cùng gian khổ, 8 lần trực tiếp nghe lời Bác Hồ dạy, chiến thắng trong việc nghiên cứu, khám phá, sáng tạo cách đánh đặc công đầu tiên ở miền Đông Nam bộ, chiến thắng trong khi tay không bắt sống địch lấy vũ khí bằng lòng căm thù địch, chiến thắng trên lĩnh vực hậu cần, chiến thắng trước tình cảm gia đình để lo tròn nhiệm vụ nơi sở chỉ huy chiến dịch và chiến thắng lớn nhất của ông là luôn đập bằng mọi khó khăn, gian khổ, hiểm nguy để hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ của Đảng giao và thực hiện đúng lời Bác Hồ dạy.

Điều ấy dễ hiểu, bởi ông là con em của mảnh đất chiến khu Đ anh hùng, lớn lên và trưởng thành trên đất Biên Hòa- Đồng Nai có truyền thống bất khuất kiên cường của 310 năm trong 4000 năm dựng nước và giữ nước của dân tộc. Khí phách anh hùng ấy còn nổi bật trong bản chất của "Anh lính Cụ Hồ", của "Người cựu chiến binh" vinh quang của lịch sử khi trở về hưu tại địa phương, anh đã trở thành một nông dân sản xuất giỏi được ủy ban nhân dân tỉnh Sông Bé tặng bằng khen. Hai mươi lăm năm sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, gần hai mươi năm về hưu, đại tá Trần Công An vẫn giữ nếp sống giản dị, bình thường bên tượng đài chiến thắng sân bay Biên Hòa trong mỗi tình chung thủy với người vợ cũng là cán bộ cách mạng bị liệt toàn thân.



Bài thơ tặng năm 2011

Lòng tôn kính của các cụ cách mạng lão thành, các gia đình có công với cách mạng, các cháu thanh thiếu niên và nhi đồng, đặc biệt là các trường học Ngô Quyền, Trần Hưng Đạo, Trịnh Hoài Đức, trường trung học cơ sở bán công Tân Tiến. . . cũng như mọi tầng lớp nhân dân ở Biên Hòa nói chung, phường

Trung Dũng nói riêng đối với đồng chí "Hai Cà" thật nặng tình đùm nghĩa và mến yêu bởi tác phong chất phác, thật thà, trung thực và thuần khiết nhà nông của ông mỗi khi cởi chiếc áo lập lánh đầy huân chương trên ngực sau những ngày đại lễ. Khi nói chuyện với ông Đặng Minh Hân, người anh hùng lúc ấy 80 tuổi Trần Công An tỏ ra băn khoăn: *“tuổi già khó tiếp tục tìm kiếm và lo được cho các gia đình liệt sĩ, các cụ già, các cháu thanh thiếu niên được nữa...”*. Thực ra, đại tá Trần Công An đã giành nhiều thời gian sau khi nghỉ hưu, đã lo tận tình cho hàng chục người có công với nước thiếu nhà ở, hàng chục căn nhà tình nghĩa và hàng trăm đồng chí có việc làm ổn định. Gần nhất là câu lạc bộ người cao tuổi rất khang trang ở khu phố 6 (phường Trung Dũng) trên trăm triệu, không ai quên được sự đóng góp tận tình của ông.

Rõ ràng, đó là một con người bình dị: ĐẠI TÁ ANH HÙNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG - TRẦN CÔNG AN.



Con đường mang tên Trần Công An

PHẦN II: Ý KIẾN GÓP Ý, KIẾN NGHỊ VỀ VIỆC GIỮ GÌN, PHÁT HUY GIÁ TRỊ LỊCH SỬ - VĂN HOÁ CỦA NHÂN VẬT LỊCH SỬ TRONG QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN TỈNH ĐỒNG NAI VĂN MINH, GIÀU ĐẸP

Di tích là giá trị lịch sử - văn hoá. Di tích là những bằng chứng vật chất có ý nghĩa quan trọng, minh chứng về lịch sử đấu tranh dựng nước và giữ nước của dân tộc. Di tích giúp cho con người biết được cội nguồn của dân tộc mình, hiểu về truyền thống lịch sử, đặc trưng văn hoá của đất nước và do đó có tác động ngược trở lại tới việc hình thành nhân cách con người Việt Nam hiện đại. Di tích chứa đựng những giá trị kinh tế to lớn, nếu bị mất đi không đơn thuần là mất tài sản vật chất, mà là mất đi những giá trị tinh thần lớn lao không gì bù đắp nổi. Đồng thời, di tích còn mang ý nghĩa là nguồn lực cho phát triển kinh tế, một nguồn lực rất lớn, sẵn có nếu được khai thác, sử dụng tốt sẽ góp phần không nhỏ cho việc phát triển kinh tế đất nước.

Để phát huy giá trị lịch sử - văn hoá của nhân vật Anh hùng lực lượng vũ trang, Đại tá Trần Công An (Trần Văn Kìa, Bí danh Hai Cà) trong quá trình xây dựng, phát triển tỉnh Đồng Nai văn minh, giàu đẹp, tác giả đề xuất một số ý kiến góp ý, kiến nghị như sau:

1. Tổ chức cuộc thi tìm hiểu về nhân vật lịch sử Trần Công An

Nhằm góp phần giáo dục truyền thống yêu nước, lòng tự hào dân tộc của các thế hệ đặc biệt là thế hệ trẻ ngày hôm nay và thế hệ mai sau.

Chú trọng tới đối tượng thanh thiếu niên, học sinh, triển khai có hiệu quả khẩu hiệu “*Di sản nằm trong tay thế hệ trẻ*” cho mọi người, bắt đầu từ trẻ em ở tuổi đến trường nhằm giáo dục truyền thống yêu nước, cách mạng cho các thế hệ cũng cần được chú ý.

Đồng thời, cần tổ chức cho các bạn thanh niên thấp hương tưởng niệm, nói chuyện truyền thống, vệ sinh tượng đài kỷ niệm chiến thắng cầu Bà Kiên. Đây còn là nơi để làm lễ kết nạp đoàn viên, đội viên; các trường học nên chăng tổ chức cho các em đến đây tham quan, tìm hiểu, sinh hoạt để giáo dục lòng yêu nước, lòng tự hào về truyền thống lịch sử địa phương.

Ông là một nhân vật được nằm lòng trong nhân dân Thành phố Biên Hoà, tuy nhiên, để biết và hiểu về những giá trị mà ông đã đem lại cho cả nước nói chung và tỉnh Đồng Nai nói riêng trong thời gian tham gia chiến đấu là một điều không phải ai cũng được biết, được nghe và học được.

2. Thường xuyên chăm sóc, bảo tồn, trùng tu, tôn tạo cho các điểm di tích

Để công tác bảo tồn, phát huy có hiệu quả các di tích lịch sử văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh đòi hỏi phải có sự phối hợp đồng bộ giữa các ngành, các cấp từ tỉnh đến cơ sở đồng thời xác định được đó là trách nhiệm chung của ngành như trong Nghị quyết TW 5 (khoá 8) và tiếp tục được khẳng định trong Nghị quyết TW 10 (khoá 9): *“Văn hoá là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế xã hội”*.

Trên thực tế, hoạt động bảo tồn, trùng tu di tích không phải chỉ xử lý các vấn đề liên quan đến các yếu tố kỹ thuật, thẩm mỹ mà còn phải ứng xử phù hợp với các yếu tố lịch sử, văn hóa, các đặc trưng và giá trị truyền thống. Việc trùng tu, tu bổ, tôn tạo di tích cần có quy hoạch tổng thể cho toàn bộ các di tích theo từng kế hoạch ngắn hạn và dài hạn; cũng cần có những biện pháp bảo quản mang tính phòng ngừa, hạn chế hư hỏng, đồng thời chú ý không làm ảnh hưởng đến những yếu tố nguyên có của di tích cũng như các di vật, cổ vật trong di tích.

Giải quyết thỏa đáng mối quan hệ giữa bảo tồn và phát triển, với quan điểm di tích là cái đang có, cái không thể thay thế, nên vì sự phát triển bền vững, vì lợi ích cộng đồng, lợi ích của các thế hệ hôm nay và mai sau thì cái mới, cái xây dựng sau cần phải hết sức tôn trọng di sản gốc.

Nhằm bảo tồn di sản văn hóa dân tộc và phát huy giá trị di tích lịch sử trong thời kỳ hội nhập, thời gian qua, sau khi ông Trần Công An mất vào năm 2008, đoàn tham quan đến di tích Bia ghi công 19/3 ngày càng ít, dẫn đến việc chăm nom di tích không được thường xuyên.

Do hiện nay, di tích này đang thuộc tỉnh Bình Dương quản lý, nên chẳng Sở VH TT Bình Dương, UBND Bình Dương, cùng với chính quyền địa phương và Ban quản lý di tích nên tiến hành xử lý sơn phết, cắt tỉa cây xanh, nhổ cỏ, , chỉnh trang lại khuôn viên, kê đá bờ kinh.

3. Kiên trì công tác tuyên truyền, giáo dục về di sản văn hóa và Luật Di sản văn hóa

Việc quảng bá, giới thiệu về nguồn gốc, ý nghĩa của các di tích cầu Bà Kiên, sân bay Biên Hoà, kho Long Bình cần được thực hiện thông qua các phương tiện thông tin đại chúng như báo đài và trên cổng thông tin điện tử về văn hóa, về du lịch... sẽ góp phần giáo dục truyền thống yêu nước, lòng tự hào dân tộc của các thế hệ đặc biệt là thế hệ trẻ ngày hôm nay và thế hệ mai sau.

Chú trọng tới đối tượng thanh thiếu niên, học sinh, triển khai có hiệu quả khẩu hiệu “*Di sản nằm trong tay thế hệ trẻ*” cho mọi người, bắt đầu từ trẻ em ở tuổi đến trường nhằm giáo dục truyền thống yêu nước, cách mạng cho các thế hệ cũng cần được chú ý.

4. Nâng cao hơn nữa chất lượng của công tác quản lý di tích

Cần thành lập Tổ quản lý di tích trực thuộc Ban quản lý di tích của tỉnh để làm tốt hơn nữa công tác quản lý, bảo vệ, trùng tu tôn tạo, tổ chức lễ hội và đón khách tham quan. Từ đó xây dựng cơ chế phối hợp giữa Tổ quản lý di tích với phòng Văn hóa thành phố Biên Hòa, Ban Văn hóa phường Trung Dũng; bố trí người trực để hướng dẫn du khách và tiến hành thu phí tham quan để tạo nguồn kinh phí bảo quản, trả công cho nhân viên trực thuyết minh.

5. Tiếp tục thực hiện các đề tài về sưu tầm, nghiên cứu viết về các chiến sĩ đặc công

Tâm sự của ông đến các đồng chí đã tìm đến ông viết bài, ông cứ nói “*hãy viết tiếp về các thế hệ đặc công trẻ, bởi họ cũng anh hùng và làm được những điều còn kỳ tích hơn cả các thế hệ đàn anh*”. Tâm nguyện của ông không khó thực hiện đối với ngành Báo tỉnh Đồng Nai. Bởi vì, họ là những nhân chứng sống cho lịch sử kháng chiến và đấu tranh bền bỉ cho công cuộc giữ nước. Biết đâu, khi viết về họ, chúng ta sẽ có thêm những thông tin mới, những câu chuyện mới, những chi tiết mới chưa được kể, những chi tiết đó sẽ bổ sung cho lịch sử, những nhân vật đứng đằng sau chiến thắng chung cho hoà bình đất nước chưa được nhắc đến.

Tiếp tục thực hiện các đề tài về sưu tầm, nghiên cứu nhằm bảo vệ và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hóa, hội

nhập kinh tế quốc tế; đầu tư cho việc bảo tồn, tôn tạo các di tích lịch sử cách mạng, kháng chiến, di sản văn hóa vật thể, phi vật thể, kết hợp hài hoà giữa bảo tồn, phát huy với kế thừa và phát triển, giữ gìn di tích với phát triển kinh tế du lịch. Phát huy tinh thần tự nguyện, tính tự quản của nhân dân trong xây dựng văn hóa, kêu gọi nguồn lực hỗ trợ đầu tư cho phát triển du lịch.

6. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đào tạo nguồn nhân lực của ngành Văn hóa Thể thao và Du lịch.

Nhằm xứng tầm với nhiệm vụ phát triển của đất nước, của tỉnh. Đảng ta đã khẳng định: *“Con người là vốn quý nhất, chăm lo hạnh phúc con người là mục tiêu phấn đấu cao nhất của chế độ ta, coi việc nâng cao dân trí, bồi dưỡng và phát huy nguồn lực to lớn của con người Việt Nam là nhân tố quyết định thắng lợi công cuộc công nghiệp hoá, hiện đại hoá”*. Do đó, công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ ngành Văn hóa trong thời gian đến là rất quan trọng.

7. Sở Văn hoá Thể thao và Du Lịch cần phối hợp với các công ty Du lịch trong tỉnh tổ chức các tour du lịch đi trong ngày.

Đây cũng là một hình thức quảng bá, giới thiệu về nguồn gốc, ý nghĩa của các di tích góp phần giáo dục truyền thống yêu nước, lòng tự hào dân tộc của các thế hệ đặc biệt là thế hệ trẻ ngày hôm nay và thế hệ mai sau.

Đối với các điểm di tích (như cầu Bà Kiên, kho Long Bình) và phần mộ của Anh hùng lực lượng vũ trang Trần Công An nằm khá xa Trung tâm Thành phố Biên Hoà, để tham quan các điểm văn hóa lịch sử này, nhất thiết phải có đơn vị đứng ra làm đầu mỗi tổ chức các tour du lịch đi trong ngày.

Đồng thời, đây cũng là một giải pháp làm cầu nối gắn liền mối quan hệ hữu nghị cần giữ gìn giữa hai tỉnh Đồng Nai và Bình Dương trong việc giáo dục truyền thống yêu nước, lòng tự hào dân tộc cho con em thế hệ tương lai.

Trên đây là những đề xuất, ý kiến góp ý cũng như kiến nghị về việc giữ gìn, phát huy giá trị lịch sử - văn hoá của Anh hùng lực lượng vũ trang, Đại tá Trần Công An (Trần Văn Kìa, Bí danh Hai Cà) trong quá trình xây dựng, phát triển tỉnh Đồng Nai văn minh, giàu đẹp, tôi mong sao những ý tưởng này sớm được thực hiện có lẽ cũng sẽ góp phần làm phong phú thêm cho giá trị lịch sử - văn hoá./.

KẾT LUẬN



“**Hội thi tìm hiểu giá trị văn hoá – lịch sử Đồng Nai 2014**” do Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai tổ chức với ý kiến của Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ triển khai thực hiện, góp phần tăng cường công tác giáo dục giá trị văn hoá – lịch sử của Đồng Nai đến toàn thể cán bộ và nhân dân trong tỉnh là hình thức sinh hoạt chính trị bổ ích trong đời sống tinh thần của toàn thể cán bộ và nhân dân trong tỉnh; tuyên truyền, giáo dục giúp toàn thể cán bộ và nhân dân trong tỉnh hiểu sâu sắc hơn về ***danh nhân văn hoá hoặc nhân vật lịch sử trên địa bàn tỉnh Đồng Nai*** thông qua những cuộc tham gia chiến đấu, lối sống, sự hy sinh... của nhân vật đi cùng chặng đường lịch sử trong công cuộc đấu tranh giải phóng, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Qua Hội thi, tạo điều kiện thúc đẩy phong trào tìm hiểu, tham quan trực tiếp các di tích, công trình văn hoá – lịch sử, tìm hiểu về những sự kiện văn hoá – lịch sử, tìm hiểu về những danh nhân văn hoá, nhân vật lịch sử trên địa bàn tỉnh; giúp cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên thanh niên, các lực lượng vũ trang và các tầng lớp nhân dân, nhất là thế hệ trẻ hiểu về giá trị văn hoá – lịch sử; góp phần tuyên truyền, động viên toàn xã hội tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, mặt trận, đoàn thể vững mạnh, góp phần xây dựng Đồng Nai thành tỉnh cơ bản công nghiệp hoá, hiện đại hoá vào năm 2015.

Với quá trình tìm hiểu các tư liệu trên thông tin đại chúng cùng với việc sưu tầm và tìm hiểu thực tế tại gia đình **Anh hùng lực lượng vũ trang, Đại tá Trần Công An (Trần Văn Kia, Bí danh Hai Cà)** (số 01/D1 khóm 6, Phường Trung Dũng, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai), tôi đã hoàn thành được bài viết tham dự cuộc thi của mình.

Do những nhận thức còn hạn chế, kiến thức thực tế chưa sâu, trình bày văn phong chưa được tốt nên bài tham dự cuộc thi của tôi sẽ không tránh khỏi những sai sót. Kính mong Ban tổ chức cuộc thi chỉ bảo cho tôi để tôi có được những kinh nghiệm, những kiến thức quý sau khi hoàn thành bài dự thi này.

Một lần nữa, tôi xin chân thành cảm ơn Hội thi đã cho tôi cơ hội thêm một lần mở mang kiến thức của bản thân bằng cách tìm hiểu kiến thức lịch sử về nhân vật lịch sử trên vùng đất Đồng Nai anh dũng, đặc biệt về nhân vật mà tôi đã lựa chọn.

Tôi xin chân thành cảm ơn sự giúp đỡ của đồng nghiệp tại cơ quan và Ban tổ chức cuộc thi!

TÀI LIỆU THAM KHẢO



[1] Đảng ủy – Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Đồng Nai, *Lịch sử lực lượng vũ trang tỉnh Đồng Nai 1945 - 1995*, Nxb. Quân đội nhân dân.

[2] Đặng Minh Hân (2012), *Trần Công An - Người anh hùng bình dị (Anh hùng Trần Công An)*, Cổng thông tin điện tử tỉnh Đồng Nai, đăng ngày 04/09/2012, <http://www.dongnai.gov.vn>

[3] Trần Hiếu (2008), *Người lính đặc công huyền thoại*, Báo Tiền phong, đăng ngày 09/09/2008, <http://www.tienphong.vn>

[4] Ban liên lạc truyền thống Đoàn 113 thuộc Hội Cựu chiến binh tỉnh Đồng Nai (2004), *Đoàn đặc công 113 với Biên Hòa – Đồng Nai*, Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội.

Trang website:

[1] Cổng thông tin điện tử tỉnh Đồng Nai: <http://www.dongnai.gov.vn>

[2] Báo Đồng Nai: <http://www.baodongnai.com.vn>

[3] Báo Tiền Phong: <http://www.tienphong.vn>

[4] Báo Bình Dương: <http://www.baobinhduong.vn>

[5] Thư viện trực tuyến Violet: <http://www.violet.vn>